**I. BỐI CẢNH; QUÁ TRÌNH CHUẨN BỊ VĂN KIỆN; TẦM NHÌN VÀ CHỦ ĐỀ CỦA ĐẠI HỘI**

**1. Bối cảnh**

Đại hội XIII của Đảng được tổ chức vào thời điểm toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã thực hiện thắng lợi nhiều chủ trương, mục tiêu, nhiệm vụ trong Nghị quyết Đại hội XII của Đảng; đất nước đã trải qua 35 năm thực hiện đường lối đổi mới, 10 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011-2020, đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Quy mô, trình độ phát triển kinh tế, xã hội của đất nước được nâng lên. Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay. Đây là động lực, nguồn lực quan trọng để đất nước ta vượt qua khó khăn, thách thức, phát triển nhanh, bền vững trong những năm tới. Tuy nhiên, kinh tế - xã hội phát triển vẫn chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của đất nước và còn nhiều khó khăn, thách thức. Bốn nguy cơ mà Đảng đã chỉ ra vẫn tồn tại, có mặt gay gắt hơn. Nguy cơ tụt hậu, rơi vào bẫy thu nhập trung bình còn lớn. Việc phát triển văn hóa, bảo đảm phúc lợi xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa trong phát triển kinh tế thị trường; việc phát triển đồng bộ các vùng, miền, địa phương trên cơ sở phát huy tiềm năng, lợi thế của từng vùng vẫn còn nhiều hạn chế. Tham nhũng, lãng phí, quan liêu, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", “tự chuyển hóa" trong nội bộ, mâu thuẫn xã hội còn diễn biến phức tạp. Xu hướng già hóa dân số, đô thị hóa tăng nhanh; biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh ảnh hưởng ngày càng lớn đến sự phát triển đất nước. Các thế lực thù địch tiếp tục chống phá Đảng, Nhà nước, xâm phạm độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, biển, đảo của đất nước.

Trên thế giới, hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, song đứng trước nhiều khó khăn, trở ngại. Tình hình chính trị, an ninh, kinh tế thế giới có những biến động lớn, nhanh chóng, phức tạp, khó dự báo. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, xung đột cục bộ tiếp tục diễn ra phức tạp, quyết liệu; chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa dân túy, cường quyền nước lớn trong quan hệ quốc tế gia tăng. Toàn cầu hóa tiếp tục tiến triển nhưng gặp nhiều trở ngại, luật pháp quốc tế và các thể chế đa phương toàn cầu đứng trước những thách thức lớn. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tạo ra cả thời cơ và thách thức đối với mọi quốc gia - dân tộc. Cạnh tranh kinh tế, chiến tranh thương mại giữa các nước, các nền kinh tế ngày càng quyết liệt. Nhiều vấn đề an ninh truyền thống, phi truyền thống, an ninh mới như an ninh mạng, biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, thiên tai, dịch bệnh,... trở thành những thách thức lớn trên quy mô toàn cầu. Đại dịch Covid-19 kéo dài, diễn biến phức tạp trên quy mô toàn cầu làm đảo lộn, suy thoái nghiêm trọng kinh tế thế giới. Khu vực châu Á - Thái Bình Dương, trong đó có khu vực Đông Nam Á là khu vực cạnh tranh gay gắt giữa các nước lớn, tiềm ẩn nhiều bất ổn. Tranh chấp chủ quyền lãnh thổ, biển, đảo căng thẳng, phức tạp. ASEAN có vai trò quan trọng trong duy trì hòa bình, ổn định, thúc đẩy hợp tác trong khu vực, nhưng đứng trước nhiều khó khăn, thách thức.

Trong bối cảnh đó, đất nước đứng trước nhiều thời cơ, thuận lợi và nhiều khó khăn, thách thức đan xen, nhiều vấn đề mới đặt ra đòi hỏi Đảng, Nhà nước phải giải quyết, có những quyết định đúng đắn, mạnh mẽ để phát triển đất nước ta nhanh và bền vững.

**2. Quá trình chuẩn bị Văn kiện Đại hội XIII**

Việc chuẩn bị các văn kiện trình Đại hội Đảng là nhiệm vụ rất hệ trọng, được Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư cân nhắc, đặc biệt quan tâm. Lần này, do tầm vóc và ý nghĩa lớn của Đại hội XIII, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo sớm, bài bản, nghiêm túc, kỹ lưỡng, phát huy cao độ dân chủ, trí tuệ, tâm huyết của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân.

Ngay từ Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, tháng 10 năm 2018, Bộ Chính trị đã quyết định thành lập các tiểu ban xây dựng dự thảo các văn kiện và Tiểu ban nhân sự Đại hội. Ban Bí thư đã quyết định thành lập các tổ biên tập và tổ giúp việc các tiểu ban.

Trong 2 năm 2019, 2020, Bộ Chính trị đã chỉ đạo các tiểu ban phối hợp với các cấp ủy nhiều địa phương, với một số trung tâm nghiên cứu khoa học và đào tạo lớn của đất nước tiến hành các cuộc khảo sát, tổng kết thực tiễn về triển khai nghiên cứu một số công trình lý luận trọng điểm. Trên cơ sở tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, các tổ biên tập, các tiểu ban đi vào xây dựng đề cương và dự thảo các văn kiện. Các dự thảo được sửa chữa, bổ sung hàng chục lần trên cơ sở tiếp thu ý kiến đóng góp của các chuyên gia, các nhà khoa học, quản lý trong cả nước và của đồng bào ta ở nước ngoài. Bộ Chính trị thường xuyên cho ý kiến chỉ đạo; Ban Chấp hành Trung ương đã dành 4 hội nghị để cho ý kiến định hướng tư tưởng, đề cương chi tiết và nội dung các dự thảo. Đặc biệt, ngày 20/10/2020, Ban Chấp hành Trung ương đã chỉ đạo cho công bố dự thảo các văn kiện Đại hội để lấy ý kiến của các đại biểu Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, của toàn thể nhân dân và đã nhận được nhiều ý kiến đóng góp rất tâm huyết, trí tuệ, quý báu. Bộ Chính trị đã chỉ đạo các tiểu ban chắt lọc, trân trọng tiếp thu tối đa các ý kiến xác đáng hoàn thiện các dự thảo văn kiện. Các tiểu ban thường xuyên phối hợp, chia sẻ thông tin, các nhận định, đánh giá, dự báo, định hướng, vừa bảo đảm tính đa dạng, phong phú của các văn kiện, vừa bảo đảm thống nhất, nhất quán. Ban Chấp hành Trung ương, tại Hội nghị lần thứ 14, tháng 12 năm 2020, đã rà soát, cho ý kiến lần cuối để hoàn thiện các văn kiện trước khi trình Đại hội.

Quá trình xây dựng các văn kiện Đại hội thật sự là một quá trình làm việc khoa học, kỹ lưỡng, qua nhiều bước, kết hợp chặt chẽ giữa thực tiễn và lý luận, bảo đảm dân chủ. Nhờ vậy, các văn kiện Đại hội XIII kết tinh được ý Đảng, lòng dân, có chất lượng cao.

**3. Tầm nhìn của Đại hội XIII**

Đại hội XIII của Đảng có nhiệm vụ kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XII trên tất cả các lĩnh vực phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, mở rộng, nâng cao hiệu quả đối ngoại hội nhập quốc tế, xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và công tác xây dựng Đảng; trên cơ sở đó, quyết định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong nhiệm kỳ 5 năm 2021-2025, như Đại hội các nhiệm kỳ khác. Đồng thời, Đại hội XIII còn đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011-2020 do Đại hội XI của Đảng (năm 2011) thông qua và quyết định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030, như một số Đại hội Đảng có nhiệm vụ xây dựng chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đất nước định kỳ 10 năm. Nhưng ý nghĩa của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm lần này là: năm 2030 là kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng. Đặc biệt, Đại hội XIII còn đề ra tầm nhìn của Đảng về mục tiêu phát triển đất nước xa hơn, đến năm 2045, năm kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đây là điểm mới, có ý nghĩa rất quan trọng.

Tầm nhìn là một trong những yêu cầu quan trọng hàng đầu về năng lực, phẩm chất của người lãnh đạo, của một đảng chính trị, nhất là đảng cầm quyền. Tầm nhìn thể hiện lý tưởng phấn đấu, thể hiện mục tiêu cần đạt được, là cơ sở để xác định nhiệm vụ, giải pháp thực hiện; để thống nhất tư tưởng, đoàn kết trong Đảng, tập hợp, đoàn kết, cổ vũ, động viên mạnh mẽ các tầng lớp nhân dân, các lực lượng xã hội phát huy sức mạnh to lớn của toàn dân tộc vượt qua mọi khó khăn, thử thách, gian khổ, hy sinh để thực hiện mục tiêu, lý tưởng đó. Yêu cầu đặt ra với tầm nhìn là sự đúng đắn, chính xác của định hướng, mục tiêu đề ra, phù hợp với lý tưởng của Đảng, tính chất, xu thế của thời đại, yêu cầu phát triển của đất nước trong từng giai đoạn, có cơ sở, căn cứ khoa học, phù hợp với thực tiễn, điều kiện của đất nước, khả thi, thể hiện khát vọng, ý chí quyết tâm phấn đấu cao nhưng không chủ quan, duy ý chí.

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội được Đại hội VII của Đảng thông qua năm 1991 (Cương lĩnh năm 1991) và Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) của Đảng đã đề ra tầm nhìn, mục tiêu phát triển đất nước đến giữa thế kỷ XXI và đến khi kết thúc thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Tầm nhìn, mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập Nước là sự kế thừa, cụ thể hóa tầm nhìn, mục tiêu do Cương lĩnh đề ra. Đây là vấn đề có ý nghĩa rất quan trọng đối với sự lãnh đạo của Đảng, sự phát triển của đất nước, là cơ sở bảo đảm sự nhất quán, kết nối, kế thừa trong chủ trương, đường lối phát triển đất nước của Đảng qua các kỳ Đại hội Đảng đến giữa thế kỷ XXI, bảo đảm sự kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trong đường lối phát triển đất nước. Đây là yêu cầu đặc biệt quan trọng trong bối cảnh tình hình thế giới diễn biến phức tạp, các thế lực thù địch vẫn tìm mọi cách chống phá sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta, chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa, xâm phạm độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, biển, đảo của đất nước ta; trong khi đó, tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến", tự chuyển hóa" trong nội bộ vẫn chưa được ngăn chặn, đẩy lùi; thách thức trên con đường phát triển của đất nước còn nhiều, không thể xem thường, chủ quan, dao động, mất cảnh giác.

**4. Chủ đề Đại hội XIII**

*Chủ đề Đại hội XIII của Đảng là: "Tăng cường xây dựng chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, phát huy ý chí, sức mạnhđại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại, tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa”.*So với chủ đề Đại hội XII[[1]](#footnote-2), chủ đề Đại hội XIII có nhiều điểm mới, cụ thể là:

- Bổ sung *“chỉnh đốn”* và *“hệ thống chính trị”* vào nội dung "tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh" để thành *"Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh".*

Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng là nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam 90 năm qua, tạo nên những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của đất nước ta trong 35 năm đổi mới vừa qua và cũng sẽ là yếu tố quyết định thắng lợi của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa của đất nước ta, nhân dân ta trong những năm tới. Tới đây, trong bối cảnh tình hình thế giới diễn biến nhanh chóng, phức tạp, sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nước ta đứng trước nhiều thời cơ và khó khăn, thách thức to lớn, đặt ra nhiều vấn đề mới đòi hỏi Đảng phải không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của mình. Bởi vậy, trong tiêu đề Báo cáo chính trị Đại hội X và Đại hội XI của Đảng đều có nội dung*“Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng”.* Nhưng năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng lại phụ thuộc vào chất lượng các tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng; trong đó, đặc biệt là phụ thuộc vào sự trong sạch, vững mạnh của tổ chức đảng, của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Trong điều kiện Đảng cầm quyền, phát triển kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế, trong những năm gần đây, có một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" dẫn đến quan liêu, tham nhũng, lãng phí, vi phạm quyền làm chủ của nhân dân... làm ảnh hưởng xấu đến sự ổn định, phát triển đất nước, uy tín của Đảng, Nhà nước, đe dọa sự tồn vong của chế độ. Do đó, công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh được Đảng hết sức quan tâm trong những năm gần đây, đặc biệt được đẩy mạnh trong nhiệm kỳ Đại hội XII của Đảng.

Tiêu đề Báo cáo chính trị Đại hội XII của Đảng được mở đầu với nội dung *“Tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh"*. Thực tiễn công tác xây dựng Đảng cho thấy, trong bối cảnh có sự suy thoái của một bộ phận cán bộ, đảng viên, để xây dựng Đảng phải có chỉnh đốn, phải chỉnh đốn thì mới xây dựng được Đảng trong sạch, vững mạnh. Hội nghị Trung ương 4 khóa XII đã ra Nghị quyết chuyên đề “Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến”, “tự chuyển hóa" trong nội bộ". Do đó, cần phải bổ sung “chỉnh đốn" vào nội dung “xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh" trong tiêu đề Báo cáo chính trị Đại hội XIII.

Đồng thời, trong bối cảnh Đảng cầm quyền, Đảng lãnh đạo tổ chức và hoạt động của Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, của cả hệ thống chính trị. Sự trong sạch, vững mạnh của Đảng gắn liền với sự trong sạch, vững mạnh của cả hệ thống chính trị. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng gắn liền với hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Bởi vậy, bổ sung *"hệ thống chính trị”*vào "Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh" để thành *"Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh"* là đúng đắn và cần thiết.

- Bổ sung *“khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, phát huy ý chí” và "kết hợp với sức mạnh thời đại"*vào nội dung"phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc" để trở thành *"khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, phát huy ý chí, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại...".*

Thực tiễn lịch sử thế giới, cũng như lịch sử mấy nghìn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc ta, đất nước ta đã cho thấy tinh thần, ý chí, khát vọng của một dân tộc là một sức mạnh to lớn. Chính ý chí, khát vọng cháy bỏng phải giành, bảo vệ cho được độc lập, tự do, thống nhất đất nước đã tạo nên sức mạnh thần kỳ để nước ta, một nước nghèo, kinh tế kém phát triển đánh thắng những kẻ thù hùng mạnh của thời đại. Ngày nay, bên cạnh những khó khăn, thách thức, đất nước ta có những thuận lợi, cơ hội to lớn để phát triển, chúng ta rất cần phải phát huy mạnh mẽ ý chí, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân để tạo nên động lực mạnh mẽ, sức mạnh to lớn đưa đất nước vượt qua mọi khó khăn, thử thách, nắm bắt, tận dụng tốt mọi thuận lợi, thời cơ, phát triển đất nước nhanh, bền vững. Đây là yêu cầu, là lời hiệu triệu của Đảng, của đất nước đối với mỗi người Việt Nam yêu nước.

Cùng với sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, trong mọi giai đoạn cách mạng, khối đại đoàn kết toàn dân tộc luôn luôn là nguồn sức mạnh to lớn để đất nước ta vượt qua mọi khó khăn, thử thách, đạt được những thắng lợi vẻ vang. Bởi vậy, “phát huy sức mạnh toàn dân tộc" luôn là một nội dung quan trọng trong đường lối của Đảng, được nêu trong tiêu đề Báo cáo chính trị của nhiều Đại hội Đảng (trong chủ đề và cũng là tiêu đề của Báo cáo chính trị Đại hội XI, XII đều có nội dung này). Đại hội XIII của Đảng tiếp tục đưa nội dung "phát huy sức mạnh toàn dân tộc" vào chủ đề Đại hội.

Việc kết hợp nội lực và ngoại lực, trong đó nội lực là quyết định kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại là một quan điểm lớn, nội dung lớn trong đường lối cách mạng, phát triển đất nước của Đảng. Ngày nay, trong thời đại toàn cầu hóa, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ trên thế giới, tạo ra cả thời cơ và thách thức đối với mọi quốc gia; nước ta đã hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, toàn diện, ảnh hưởng và tác động quốc tế đối với nước ta ngày càng lớn, nhanh chóng và trực tiếp. Xu thế của thời đại, luật pháp, các quan hệ quốc tế, sự hợp tác, ủng hộ của các nước, cộng đồng quốc tế là nguồn sức mạnh to lớn để đất nước ta nắm bắt thời cơ, vượt qua khó khăn, thách thức giữ vững độc lập, chủ quyền, môi trường hòa bình, ổn định, phát triển nhanh, bền vững. Do đó, việc đưa nội dung "phát huy ý chí, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại" vào chủ đề Đại hội XIII là cần thiết, đúng đắn, có ý nghĩa quan trọng.

- Xác định mục tiêu *“phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa”.*

Thành tố cuối trong chủ đề Đại hội XI của Đảng xác định mục tiêu *"tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại”,* của Đại hội XII là “*phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại".* Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) đề ra mục tiêu đến giữa thế kỷ XXI *“phấn đấu xây dựng nước ta trở thành một nước công nghiệp hiện đại, theo định hướng xã hội chủ nghĩa".* Theo truyền thống ấy, thành tố cuối trong chủ đề Đại hội XIII xác định mục tiêu "phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa"; trong đó nội dung "theo định hướng xã hội chủ nghĩa" đã được khẳng định trong nhiều văn kiện của Đảng; điểm mới là "nước ta trở thành nước phát triển".

Trong nhiều năm qua, trong các văn kiện của Đảng đều xác định mục tiêu phấn đấu sớm đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại và trở thành nước công nghiệp hiện đại vào giữa thế kỷ XXI. Đây là quan điểm đúng đắn, có ý nghĩa quan trọng định hướng cho công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển đất nước trong nhiều năm qua. Tuy nhiên, cho đến nay, việc xây dựng các tiêu chí để xác định thế nào là nước công nghiệp, nước công nghiệp theo hướng hiện đại và nước công nghiệp hiện đại vẫn còn nhiều ý kiến khác nhau. Trong khi đó, trên thế giới hiện nay, ngoài Tổ chức Công nghiệp của Liên hợp quốc (UNIDO) có phân chia các nước thành nước đã công nghiệp hóa, nước công nghiệp hóa, còn hầu hết các nước, các tổ chức quốc tế không sử dụng cách phân loại này. Các nước, các tổ chức quốc tế (như Liên hợp quốc, Ngân hàng Thế giới, Quỹ Tiền tệ Quốc tế...) đều đánh giá, phân loại các nước thành: (l) nước phát triển, nước đang phát triển, nước kém phát triển; hay (2) nước có thu nhập cao, nước có thu nhập trung bình cao, nước có thu nhập trung bình thấp và nước có thu nhập thấp. Hai cách phân loại này đều dựa vào tiêu chí chính là thu nhập bình quân đầu người. Tuy không phân loại các nước thành nước đã công nghiệp hóa hay chưa công nghiệp hóa, những nước phát triển, như các nước G7, G20, đồng thời cũng được xác định là những nước đã công nghiệp hóa, nước công nghiệp mới nổi.

Nước ta đã hội nhập ngày càng sâu rộng vào nền kinh tế thế giới, việc xác định mục tiêu phát triển đất nước đến giữa thế kỷ XXI sử dụng cách phân loại nước theo thông lệ quốc tế là cần thiết để thuận lợi cho việc phân tích, đánh giá và so sánh quốc tế. Trong nhiều văn kiện của Đảng, Nhà nước ta những năm vừa qua đã xác nhận nước ta là nước đang phát triển, có thu nhập trung bình thấp theo như đánh giá của các tổ chức kinh tế quốc tế.

**5. Mục tiêu phát triển đất nước**

***a. Mục tiêu tổng quát***

Mục tiêu tổng quát phát triển đất nước trong những năm tới, Báo cáo chính trị Đại hội XIII về cơ bản thống nhất với chủ đề Đại hội, có bổ sung, nhấn mạnh một số điểm. Cụ thể là: "Nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; củng cố, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa; xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu giữa thế kỷ XXI, nước ta *trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa"[[2]](#footnote-3)*. So với mục tiêu tổng quát của Đại hội XII[[3]](#footnote-4), ngoài những điểm mới đã nêu trong chủ đề Đại hội, còn có những điểm mới sau:

- Bổ sung *“năng lực cầm quyền*" vào nội dung "nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng” để thành *"nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng”.*

Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu là những yêu cầu hàng đầu đối với Đảng để Đảng làm tốt được vai trò lãnh đạo của Đảng đối với mọi mặt hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối nội, đối ngoại của đất nước. Những diễn biến phức tạp của tình hình khu vực, thế giới; sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của đất nước đặt ra nhiều vấn đề mới đòi hỏi Đảng phải giải quyết, phải không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của mình. Vì vậy, nhiệm vụ "nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng” đã được nhiều lần nhấn mạnh trong các văn kiện của Đảng. Tuy nhiên, khi là Đảng cầm quyền, Đảng lãnh đạo chủ yếu bằng Nhà nước, thông qua Nhà nước. Đây là điều rất khác với sự lãnh đạo của Đảng khi chưa có chính quyền. Cầm quyền là lãnh đạo nhưng thông qua Nhà nước, phương thức cầm quyền có điểm chung, song có điểm khác với phương thức lãnh đạo, chủ yếu đề cập đến cách thức, phương hướng Đảng nắm, định hướng, kiểm soát hoạt động của Nhà nước trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng. Trong thực tế, những năm vừa qua, vừa có tình trạng Đảng làm thay Nhà nước, vừa có tình trạng buông lỏng lãnh đạo Nhà nước. Vì vậy, việc bổ sung "năng lực cầm quyền" vào nội dung "nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng” sẽ nhấn mạnh cần phải chú ý, cần phải quan tâm nghiên cứu, hoàn thiện thể chế để thực hiện tốt nhiệm vụ này.

- Bổ sung *"toàn diện","củng cố, tăng cường mềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa"*vào nội dung “xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh” để thành *“xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; củng cố, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa”.*

Bổ sung "toàn diện" vào "xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh” là nhấn mạnh yêu cầu xây dựng đồng bộ sự trong sạch, vững mạnh cả đối với Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và trong mỗi tổ chức, cần xây dựng toàn diện cả về tổ chức, cán bộ, phương thức hoạt động; với cán bộ phải xây dựng toàn diện cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tác phong làm việc...

Bổ sung "củng cố, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa" bởi trong những năm vừa qua tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến”, "tự chuyển hóa" trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên đã làm ảnh hưởng đến lòng tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa. Một trong những yêu cầu, mục tiêu quan trọng, cấp thiết của xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện là phải củng cố được niềm tin của nhân dân vào Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa vì đó là nền tảng chính trị bảo đảm vai trò, vị thế, uy tín, sức mạnh của Đảng, của Nhà nước, sự bền vững của chế độ ta.

- Bổ sung *"công nghiệp hóa, hiện đại hóa* " vào câu "Đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới" để thành *"đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa”.*

Đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới là quan điểm, chủ trương lớn của Đảng được nêu trong mục tiêu tổng quát phát triển đất nước của Báo cáo chính trị các Đại hội X, XI, XII và trong nhiều văn kiện của Đảng. Ở các Đại hội này, trong mục tiêu tổng quát, sau câu *"Đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới"* là *"phát triển đất nước nhanh, bền vững”*, một mục tiêu tổng quát hết sức quan trọng, bao gồm nhiều lĩnh vực. Trong đó, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội được xác định là nhiệm vụ trung tâm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Trong nhiều nhiệm kỳ Đại hội Đảng, nhiệm vụ này được quan tâm đẩy mạnh, đạt một số thành tựu; nhưng kết quả còn nhiều hạn chế, mục tiêu đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại chưa đạt được; trình độ công nghệ, năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh kinh tế thấp,... Đây là hạn chế, điểm yếu quan trọng của nước ta. Trong những năm tới, trong bối cảnh toàn cầu hóa, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư diễn ra mạnh mẽ, cạnh tranh quốc tế hết sức gay gắt, quyết liệt, yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh kinh tế đặt ra cấp thiết, có ý nghĩa sống còn đối với đất nước ta. Vì vậy, bổ sung nội dung này vào mục tiêu tổng quát trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng là quan trọng, cần thiết để nhiệm vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, được thực hiện mạnh mẽ, có hiệu quả cao hơn trong những năm tới.

***b. Các mục tiêu cụ thể***

- Đại hội XII chỉ đề ra mục tiêu tổng quát và chỉ tiêu chủ yếu về phát triển đất nước trong 5 năm 2016-2020 để phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

- Trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng, đồng thời với việc xác định mục tiêu tổng quát trong chặng đường phát triển đất nước đến giữa thế kỷ XXI, đã nêu các mục tiêu cụ thể cho 5 năm, tới năm 2025; mục tiêu cho 10 năm, tới năm 2030, và tầm nhìn đến năm 2045. Đây cũng là ba mốc lịch sử quan trọng của đất nước ta: năm 2025 là năm kỷ niệm 50 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước; năm 2030 là năm kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng; và năm 2045 là năm kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Khi xác định mục tiêu cho những năm tới, Đại hội XIII vừa kế thừa những quan điểm của Đảng trong Cương lĩnh, trong nghị quyết các nhiệm kỳ Đại hội trước, xác định mục tiêu phấn đấu đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại và sau đó trở thành nước công nghiệp hiện đại; đồng thời, tiếp thu các cách đánh giá, phân loại các nước theo thông lệ quốc tế, được các tổ chức quốc tế như Liên hợp quốc, Ngân hàng Thế giới, Quỹ Tiền tệ Quốc tế, Tổ chức Thương mại Thế giới, Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế và hầu hết các nước trên thế giới sử dụng. Đó là việc đánh giá, phân loại các nước thành: nước kém phát triển, nước đang phát triển và nước phát triển; nước có thu nhập thấp, nước có thu nhập trung bình thấp, nước có thu nhập trung bình cao và nước có thu nhập cao.

Trong cả hai cách phân loại này, căn cứ chính để phân loại các nước là thu nhập bình quân đầu người theo số liệu được Ngân hàng Thế giới công bố hằng năm. Những nước kém phát triển cũng là nước có thu nhập thấp; những nước đang phát triển bao gồm những nước có thu nhập trung bình thấp và nước có thu nhập trung bình cao; những nước phát triển là nước có thu nhập cao (tuy nhiên, không phải mọi nước có thu nhập bình quân đầu người cao đều được xem là nước phát triển, như một số nước có thu nhập bình quân đầu người cao chỉ nhờ khai thác và xuất khẩu dầu mỏ). Tháng 7/2020, Ngân hàng Thế giới công bố tiêu chí phân loại các nước theo thu nhập bình quân đầu người: nước có thu nhập thấp là nước có thu nhập bình quân đầu người dưới 1.036 USD/năm (tiêu chí công bố năm 2019 là 1.026 USD/năm); nước có thu nhập trung bình thấp là nước có thu nhập bình quân đầu người từ 1.036 đến dưới 4.045 USD/năm (tiêu chí công bố năm 2019 là từ 1.026-3.395 USD/năm); nước có thu nhập trung bình cao là nước có thu nhập bình quân đầu người từ 4.045 đến dưới 12.535 USD/năm (tiêu chí công bố năm 2019 là 8.395-12.375 USD/năm), nước có thu nhập cao là nước có thu nhập bình quân đầu người trên 12.535 USD/năm.

- Cuối nhiệm kỳ Đại hội X của Đảng, Việt Nam đã ra khỏi tình trạng nước nghèo (có thu nhập thấp), kém phát triển, trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình thấp (khái niệm nước đang phát triển có thu nhập trung bình thấp đã được sử dụng trong nhiều văn kiện của Đảng, Nhà nước ta). Năm 2020, nước ta đã có thu nhập bình quân đầu người đạt 2.779USD, vẫn là nước đang phát triển có thu nhập trung bình thấp. Trên cơ sở vừa kế thừa mục tiêu được các Đại hội trước đề ra, vừa tiếp thu các tiêu chí theo thông lệ quốc tế, Đại hội XIII của Đảng đã đề ra các mục tiêu cụ thể phát triển đất nước trong những năm tới:

*Đến năm 2025, kỷ niệm 50 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước:* Là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp (GDP bình quân đầu người ước đạt 4.700-5.000 USD/năm).

*Đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng:* Là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao (GDP bình quân đầu người ước đạt khoảng 7.500 USD/năm);

*Đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam:* Trở thành nước phát triển, thu nhập cao (đến năm đó, tiêu chí sẽ thay đổi, theo tiêu chí hiện nay, GDP bình quân đầu người phải đạt trên 12.535 USD/năm).

Việc xác định các mục tiêu cụ thể theo các tiêu chí mới thể hiện bước tiến nhận thức của Đảng về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

1. Chủ đề của Đại hội XII: Tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh toàn dân tộc và dân chủ xã hội chủ nghĩa; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. [↑](#footnote-ref-2)
2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII,*Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021,t.1,tr.111-112. [↑](#footnote-ref-3)
3. Mục tiêu tổng quát trong Báo cáo chính trị Đại hội XII là: Tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh. Phát huy sức mạnh toàn dân tộc và dân chủ xã hội chủ nghĩa. Đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; phát triển kinh tế nhanh, bền vững, *phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại*. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa. Giữ gìn hoà bình, ổn định, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế để phát triển đất nước; nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam trong khu vực và trên thế giới. [↑](#footnote-ref-4)